

Số: /KH-UBND

Diễn Châu, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và trợ giúp pháp lý năm 2026 trên địa bàn xã Diễn Châu

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 14/01/2026 của UBND tỉnh Nghệ An về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và trợ giúp pháp lý năm 2026 trên địa bàn tỉnh Nghệ An, căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, UBND xã Diễn Châu ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CHỈ TIÊU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và trợ giúp pháp lý.

1.2. Đổi mới, sáng tạo, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực: PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và trợ giúp pháp lý, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; bám sát nội dung kế hoạch của Bộ Tư pháp, của UBND tỉnh, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của UBND xã, các phòng, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội (sau đây gọi tắt là phòng, ngành) về triển khai thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và trợ giúp pháp lý, bảo đảm tính toàn diện, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, khai thác và sử dụng tiết kiệm các nguồn lực, gắn với thực hiện có hiệu quả các phong trào, kế hoạch đề ra trong năm 2026.

2.2. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ tham mưu trong quá trình triển khai, thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và trợ giúp pháp lý, tăng cường và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Một số chỉ tiêu chủ yếu trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật và trợ giúp pháp lý năm 2026 trên địa bàn xã

3.1. Xã Diên Châu được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

3.2. 100 % tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật; 100% hòa giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở.

3.3. Tỷ lệ hòa giải thành đạt trên 85%.

3.4. Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng Thông tin điện tử của xã; Duy trì, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của chuyên mục Phổ biến, giáo dục pháp luật và chuyên mục Tiếp cận thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của xã.

3.5. Toàn xã tổ chức được 25-35 Hội nghị PBGDPL trực tiếp, trong đó giao chỉ tiêu như sau:

- Công an xã: 15 cuộc;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội: 9 cuộc;
- Ban CHQS: 3 cuộc;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc UBND xã: 8 cuộc.

(Các phòng, ngành phải cung cấp được tài liệu liên quan đến tổ chức Hội nghị)

II. NỘI DUNG.

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

1.1. Triển khai đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nội dung của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc công tác tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, các Luật, pháp lệnh mới được Quốc hội thông qua; cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; các dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thiết thực đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, tổ chức; các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

- Cơ quan thực hiện: các phòng, ngành.
- Thời gian thực hiện: Cả năm;
- Sản phẩm: Hội nghị; sản phẩm truyền thông; báo cáo kết quả.

1.2. Triển khai thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh Nghệ An”.

- Cơ quan thực hiện: Các tổ chức cơ sở Đảng; các phòng, ngành của xã; các khối, xóm;

- Thời gian thực hiện: Cả năm;
- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

1.3. Thực hiện các nhiệm vụ được xác định tại Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL xã (có Kế hoạch riêng).

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã - cơ quan thường trực của Hội đồng; Các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành;
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL xã.

1.4. Tổ chức tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2026 – 2031.

a) Triển khai, phát động cán bộ, công chức, viên chức, toàn thể Nhân dân tích cực tham gia cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản liên quan” trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Nghệ An.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Văn hóa – Xã hội.
- Cơ quan thực hiện: Các phòng, ngành, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Thời gian thực hiện: Tháng 1,2,3/2026;
- Sản phẩm: Cuộc thi, báo cáo kết quả.

b) Bằng các hình thức phù hợp, tổ chức các hoạt động tuyên truyền Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) trên địa bàn xã.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Thời gian thực hiện: Tháng 1,2,3/2026;
- Sản phẩm: Hội nghị, các tài liệu tuyên truyền.

1.5. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam (9/11) đảm bảo tính thực chất, có chiều sâu, thiết thực, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành; các khối, xóm.
- Thời gian thực hiện: Cả năm (cao điểm từ ngày 01/11/2026 đến ngày 09/11/2026);
- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản hướng dẫn; lễ phát động; các cuộc thi, hội nghị, tọa đàm được tổ chức; báo cáo kết quả thực hiện.

1.6. Tham mưu rà soát, kiện toàn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL...cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật của xã theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Cả năm;
- Sản phẩm: Quyết định công nhận, kiện toàn; kế hoạch tổ chức tập huấn bằng các hình thức phù hợp; báo cáo kết quả.

1.7. Tăng cường công tác PBGDPL trong nhà trường

Tăng cường phối hợp tổ chức các chương trình ngoại khóa, nâng cao kiến thức, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh bằng nhiều hình thức như câu lạc bộ (CLB) pháp luật, sân khấu hóa, ngoại khóa, lồng ghép vào môn Giáo dục công dân của cấp THCS; tổ chức hội nghị PBGDPL trực tiếp (khoảng 10-15 Hội nghị); chú trọng tuyên truyền các quy định pháp luật về an toàn giao thông; quy định về xử phạt vi phạm hành chính và quy định pháp luật hình sự trong lĩnh vực trật tự an toàn xã hội... để nâng cao nhận thức, kỹ năng và thay đổi hành vi học sinh, hướng tới xây dựng trường học an toàn, không vi phạm pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội; Công an xã
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành; các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của UBND xã;
- Thời gian thực hiện: Cả năm;
- Sản phẩm: Kế hoạch; công văn hướng dẫn; hội nghị được tổ chức; tài liệu tuyên truyền; báo cáo kết quả thực hiện.

1.8. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù được quy định tại Luật PBGDPL.

- Cơ quan thực hiện: Các phòng, ngành;
- Thời gian thực hiện: Cả năm;
- Sản phẩm: Kế hoạch; công văn hướng dẫn; các hình thức được tổ chức; tài liệu tuyên truyền; báo cáo kết quả thực hiện.

1.9. Triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Các phòng, ngành
- Thời gian thực hiện: Cả năm;
- Sản phẩm: Kế hoạch; Tài liệu hướng dẫn; hội nghị tập huấn, tọa đàm được tổ chức...

1.10. Xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân theo Quyết định số 39/2025/QĐ-TTg ngày 27/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân.

- Cơ quan thực hiện: Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã.
- Thời gian thực hiện: Cả năm;

- Sản phẩm: Tủ sách pháp luật.

1.11. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, gắn với thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 671/KH-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 -2030” trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND xã Diễn Châu về thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 -2030” trên địa bàn xã Diễn Châu.

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; hoà giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã; Cổng Thông tin điện tử xã;

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành;

- Thời gian thực hiện: Cả năm;

- Sản phẩm: Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác được đăng tải trên chuyên mục Thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật của Cổng Thông tin điện tử xã.

b) Triển khai, phát động cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tích cực tham gia cuộc thi “Tìm hiểu các văn bản pháp luật mới năm 2026” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã;

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành; các khối, xóm;

- Thời gian thực hiện: Cả năm;

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả cuộc thi.

1.12. Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai cách làm mới, cách làm hay, các mô hình hiệu quả về PBGDPL như “Thanh niên với pháp luật”, “Phụ nữ với pháp luật”; “Cổng trường an toàn giao thông”, “Phòng sách giáo dục đối với thanh, thiếu niên có biểu hiện vi phạm pháp luật”, “Câu lạc bộ hòa giải ở cơ sở”...; Tổng kết, đánh giá để lựa chọn, triển khai nhân rộng một số mô hình về PBGDPL hiệu quả,

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban MTTQ xã và các tổ chức chính trị - xã hội; Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Các phòng, ngành; các khối, xóm

- Thời gian thực hiện: Cả năm;

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Báo cáo kết quả đánh giá.

1.13. Tổ chức Hội nghị tuyên truyền văn bản pháp luật mới trên địa bàn xã, trong đó tập trung tuyên truyền các Luật, Nghị quyết mới được thông qua.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành; các khối, xóm.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật

2.1. Công tác hòa giải ở cơ sở: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 573/KH-UBND ngày 17/7/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024- 2030*” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 09/01/2026 của UBND xã Diễn Châu về thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024- 2030*” từ năm 2026-2030 trên địa bàn xã Diễn Châu.

a) Tham mưu công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thời gian thực hiện: Cả năm;

- Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra.

b) Kiện toàn tổ hòa giải, đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở:

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thời gian: Ngay sau khi hoàn thành sáp nhập khối, xóm.

- Sản phẩm: Quyết định công nhận tổ hòa giải; hòa giải viên và tổ trưởng tổ hòa giải.

c) Triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024- 2030*” trên địa bàn xã

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị; Tòa án nhân dân khu vực 3-Nghệ An, Công an xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm;

- Sản phẩm: Kế hoạch năm 2026; báo cáo kết quả.

2.2. Đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tổ chức truyền thông quán triệt, phổ biến Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định 27/2025/QĐ-TTg) và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã;

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2026;

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; kế hoạch; hội nghị được tổ chức; tài liệu tuyên truyền; báo cáo kết quả thực hiện.

b) Hướng dẫn các phòng, ngành thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan khác của Trung ương và xã. Chỉ đạo các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Thời gian thực hiện: theo quy định pháp luật và thực tiễn của địa phương.

d) Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã;

- Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Các phòng, ngành.

- Thời gian thực hiện: Cả năm;

- Sản phẩm: Văn bản triển khai, báo cáo kết quả thực hiện.

c) Tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ việc đánh giá, chấm điểm xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026; công bố kết quả đánh giá năm 2026 theo quy định tại Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg.

- Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện và mức độ đạt của từng tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật và các nhiệm vụ khác quy định tại Điều 6 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg; Thông tư số 15/2025/TT-BTP và văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh.

+ Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

+ Phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo quy định Khoản 2 Điều 6 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg

- Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trong Báo cáo định kỳ về kết quả công tác tư pháp năm 2026 theo quy định.

+ Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

+ Phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp.

3. Công tác trợ giúp pháp lý

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý (TGPL) năm 2017, nội dung TGPL được sửa đổi tại 02 Luật được Quốc hội thông qua năm 2024 (Luật Tư pháp người chưa thành niên và Luật Phòng chống mua bán người (sửa đổi)) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người thuộc diện TGPL theo quy định.

- Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.

- Phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2026.

3.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông trợ giúp pháp lý bằng nhiều hình thức thiết thực, sáng tạo cho các đối tượng trợ giúp pháp lý miễn phí biết như thông qua hoạt động tiếp công dân, giải quyết đơn thư; giải quyết thủ tục hành chính; niêm yết công khai đối tượng trợ giúp pháp lý miễn phí, địa chỉ tiếp nhận yêu cầu trợ giúp pháp lý ... Tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư, chú trọng truyền thông đối với các đối tượng trẻ em, người cao tuổi, người nhiễm HIV, nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình và nạn nhân của hành vi mua bán người...

- Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND.
- Phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

1.1. Văn phòng HĐND và UBND

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch này.
- Định kỳ 6 tháng và cuối năm báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Sở Tư pháp theo quy định.

1.2. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, ngành, lĩnh vực, phạm vi được phân công quản lý, phụ trách, căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế, xây dựng Kế hoạch (**gửi về Văn phòng HĐND và UBND xã trước ngày 30/01/2026**) và tổ chức thực hiện Kế hoạch năm 2026 phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành và điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo quy định pháp luật và Kế hoạch này. Thực hiện chế độ, báo cáo thống kê theo quy định.

- Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ trên, UBND xã giao:

+ **Phòng Kinh tế:** Tham mưu bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

+ **Phòng Văn hóa – Xã hội:** Phối hợp hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới.

+ **Trung tâm Cung ứng dịch vụ công:** Bảo đảm nội dung, thời lượng phát sóng các chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật, phối hợp với các phòng, ngành trong quá trình triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông dự thảo chính sách.

1.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Tham gia phối hợp triển khai và hướng dẫn các thành viên, hội viên, đoàn viên tham gia thực hiện kế hoạch công tác PBGDPL năm 2026 theo Kế

hoạch này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, đề án PBGDPL năm 2026.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng, cả năm 2026 và các báo cáo chuyên đề, đột xuất có liên quan khác (khi có yêu cầu).

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các hoạt động tại kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở; Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành. Khuyến khích việc huy động nguồn xã hội hóa để thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các phòng, Trung tâm thuộc xã;
- UBMTTQ và các tổ chức CTXH;
- Công an xã, Ban CHQS xã;
- TAND KV3-Nghệ An;
- Công TTĐT xã (đăng tải Kế hoạch)
- 42 khối, xóm;
- Lưu: VT, VP (Đ.Hiền).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Hồng Thanh